

Bản án số: 77/2017/HSST
Ngày: 29/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Kiến

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Hạ Tuấn
+ Ông Đặng Viết Côi

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2017/HSST ngày 09/11/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2017/QĐXXST-HS ngày 16/11/2017 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn Đ** - sinh năm 1969, Nơi sinh và nơi cư trú: thôn 7, xã PLT, huyện MĐ, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Đỗ Thị K (đều đã chết); có vợ Quản Thị H - SN 1977 và 02 con (lớn SN 2000, nhỏ SN 2001); tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 23/4/2013 bị TAND huyện MĐ, TP Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 21/10/2014 chấp hành xong hình phạt. Bị bắt, bị tạm giam giữ từ ngày 29/9/2017 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Quản Thị H - SN 1977

Trú tại: thôn 7, xã PLT, huyện MĐ, TP. Hà Nội (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/9/2017, Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1969 ở thôn 7, PLT, MĐ, Hà Nội điều khiển xe moto Honda Dream BKS: 30X7-2157 từ nhà đến khu vực siêu thị Hiền Lương mua ma túy. Đ đã mua được của một người đàn ông không quen biết 01 đoạn ống hút nhựa dán kín hai đầu bên trong có Heroin với giá 200.000đ. Sau khi mua được, Đ cầm ở tay trái đi về, thì cùng lúc Tổ công tác Đoàn công an Viên An phối hợp với Đội Cảnh sát giao

thông Công an huyện Ứng Hòa và Công an xã Hòa Xá đang làm nhiệm vụ tại đây thấy Đ có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra thì Đ tự nguyện giao nộp đoạn ống hút nhựa và khai nhận đó là Heroin vừa mua được để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo qui định.

Vật chứng thu giữ: - 01 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 1,5cm, bên trong có chất bột màu trắng (được niêm phong trong bì thư ký hiệu D1); - 01xe moto Honda Dream màu nâu đã cũ BKS: 30X7-2157, số khung: 016715, số máy: 1316753.

Kết luận giám định số 5999/KLGD-PC54 NGÀY 26/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 01 ống hút nhựa hàn kín hai đầu là Heroin, có trọng lượng 0,178gam”*.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 08/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố Nguyễn Văn Đ về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* qui định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự; theo tính chất có lợi cho người phạm tội, đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên miễn;

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy gửi lại sau giám định;

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (chị Quản Thị H – vợ bị cáo) xác nhận việc đã nhận lại chiếc xe máy BKS: 30X7-2157 và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Nguyễn Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân, chiều ngày 22/9/2017, Đ đi xe máy của nhà đến khu vực siêu thị Hiền Lương thuộc địa phận Hòa Xá, Ứng Hòa, Hà Nội tìm mua ma túy để sử dụng. Đ đã mua 200.000đ của một đối tượng không quen biết được một đoạn ống hút nhựa bên trong chứa Heroin có trọng lượng

0,178 gam, khi Đ đang cầm ở tay thì bị công an kiểm tra, bị cáo đã khai nhận và tự nguyện giao nộp. Hành vi của Nguyễn Văn Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Bởi vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sự phát triển của nòi giống, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Đáng lưu ý, về nhân thân bị cáo năm 2013 đã bị xử phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đến 2014 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương nhưng bị cáo không coi đó là bài học cảnh tỉnh để từ bỏ ma túy mà vẫn tiếp tục tìm mua ma túy sử dụng nhằm thỏa mãn ham muốn của bản thân. Tính đến thời điểm phạm tội, tuy bị cáo đã được xóa án tích nhưng vẫn là căn cứ xem xét về nhân thân của bị cáo. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và dẫn dắt, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố đẻ tham gia kháng chiến chống Pháp, trong chiến đấu bị thương tích, bị địch bắt giữ, gia đình đã nhận được giấy báo tử và bằng tổ quốc ghi công; sau được thả trở về được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất và được đơn vị xác nhận như thương binh nên có thể xem xét cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, do chính sách hình sự mới nhân đạo của Nhà nước qui định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự 2015 theo hướng có lợi cho người phạm tội nên bị cáo được hưởng chế định này với khung hình phạt nhẹ hơn hình phạt của Bộ luật Hình sự hiện hành. Mặt khác, xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, bị cáo không có công việc và thu nhập, kinh tế gia đình khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo của địa phương. Đây là những căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời miễn hình phạt bổ sung để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật hình sự và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

[4] Đối với người bán ma túy cho Đ, Đ không biết tên tuổi, địa chỉ, đặc điểm cụ thể của người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ xử lý.

[5] Về vật chứng: Gói ma túy thu giữ của bị cáo gửi lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo qui định tại Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với xe moto BKS: 30X7-2157, điều tra làm rõ xe này đăng ký đứng tên Đ nhưng là tài sản chung của vợ chồng, khi Đ sử dụng xe này làm phương tiện đi

mua ma túy chị H (vợ) không biết nên cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại xe này cho chị H là có căn cứ, nay chị H và bị cáo đều không có ý kiến, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, xử phạt Nguyễn Văn Đ 18 (*Mười tám*) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2017. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Xác nhận việc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (chị Quản Thị H) đã nhận lại xe moto BKS: 30X7-2157; tại phiên tòa chị H và bị cáo đều không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy gói ma túy gửi lại sau giám định (*Có tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 15/11/2017*).

3. Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 231, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình*).

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS Ứng Hòa;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Kiên